

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 93/2020/HS - ST
Ngày: 21 - 12 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bành Trọng Thế
2. Ông Lê Giang Nam

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cum'gar, tỉnh Đắk Lắk

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 21/12/2020 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 93/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn T**, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1982, tại tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Đắc Đ, sinh năm: 1941 (đã chết) và bà: Hồ Thị V, sinh năm: 1941; có vợ là Trịnh Thị P, sinh năm: 1984 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm: 2018; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại tại Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1979 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Bà Trương Thị T1, sinh năm 1982 (có mặt)

Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn về việc thuê xe mức di dời trụ điện của thôn trước đó nên khoảng 5 giờ ngày 03/11/2020, Trương Văn T muốn tìm gặp vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Trương Thị T1 là hàng xóm cùng trú tại thôn H, xã Q, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk để nói chuyện. Biết vợ chồng anh H, chị T1 thường đi cạo mủ cao su về tầm giờ này nên T đi bộ ra đoạn đường thuộc thôn H, xã Q, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk để tìm anh H, chị T1 và trên tay có cầm theo 01 chiếc búa đóng đinh (có đặc điểm: chiều dài 35cm, đầu búa đóng đinh bằng kim loại hình trụ vuông kích thước (3x3)cm, một đầu búa còn lại hình dẹt bằng kim loại dùng để nhổ đinh và cán búa bằng gỗ). Trên đường đi T gặp anh H điều khiển xe mô tô chở chị T1 ngồi phía sau, T chặn xe anh H lại, hai bên có nói chuyện qua lại về việc di dời trụ điện và dẫn đến cãi nhau. Lúc này T dùng tay phải cầm chiếc búa đánh về phía người anh H, chị T1 thì bị anh H, chị T1 phản kháng đánh trả lại và anh H giật được cán búa đóng đinh trên tay T để đánh lại. Trong lúc xô xát chiếc búa bị gãy rời giữa phần đầu và cán búa. Do bị đánh nên T bỏ chạy về nhà còn anh H, chị T1 cùng bỏ chạy tìm người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên và sau đó trình báo Cơ quan Công an. Hậu quả, anh H bị thương tích ở tay, trán và đầu, chị T1 bị thương tích ở vùng mặt, đầu, T bị thương tích rách da vai phải và xây xát da ở chân.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1150/TgT-TTPY ngày 04/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của chị Trương Thị T1 là 20%. Vật tác động: Vật tày có cạnh và vật tày, cứng.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ (bổ sung) số 1221/TgT-TTPY ngày 27/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích (qua hồ sơ) của Trương Thị T1 là 19%. Vật tác động: Vật tày có cạnh và vật tày, cứng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1149/PY-TgTPY ngày 04/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Văn H là 7%. Vật tác động: Vật tày có cạnh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1151/PY-TgTPY ngày 05/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Trương Văn T là 7%. Vật tác động: Vật tày có cạnh.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã tạm giữ vật chứng: 01 chiếc búa đóng đinh có đặc điểm: chiều dài 35 cm, một đầu búa đóng đinh bằng kim loại hình trụ vuông kích thước (3x3)cm, một đầu búa hình dẹt bằng kim loại dùng để nhổ đinh và cán búa bằng gỗ, đã bị gãy rời phần cán búa và đầu búa.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Văn T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn H và chị Trương Thị T1 số tiền 14.500.000đ (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng) là tiền chi phí ra viện và một số chi phí khác liên quan đến việc chữa trị thương tích của anh H và chị T1.

Anh Nguyễn Văn H và chị Trương Thị T1 có đơn không yêu cầu Trương Văn T bồi thường về dân sự nữa.

Cáo trạng số: 88/CT-VKS ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar truy tố bị cáo Trương Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Văn T như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,4,5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa đóng đinh có đặc điểm: chiều dài 35 cm, một đầu búa đóng đinh bằng kim loại hình trụ vuông kích thước (3x3)cm, một đầu búa hình dẹt bằng kim loại dùng để nhỏ đinh và cán búa bằng gỗ, đã bị gãy rời phần cán búa và đầu búa.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 14.500.000 đồng nên ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường trên.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến đối đáp tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Huyện Cư M'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 5 giờ ngày 03/11/2020, tại đoạn đường thuộc thôn H, xã Q, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

Trương Văn T có hành vi dùng 01 chiếc búa đóng đinh đánh gây thương tích cho chị Trương Thị T1 tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20% và anh Nguyễn Văn H tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7% thì bị phát hiện, xử lý. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự

Tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

b)

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....
đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Như vậy, cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi gây tổn hại đến sức khỏe của người khác đều bị xử lý. Ngày 03/11/2020 Trương Văn T đã có hành vi dùng búa gây thương tích cho chị Trương Thị T1 tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20% và anh Nguyễn Văn H tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Trương Văn T không chỉ gây tổn hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại viết đơn xin bãi nại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng chế định miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội là phù hợp.

Đối với hành vi Nguyễn Văn H và Trương Thị T1 có hành vi đánh trả lại Trương Văn T khi T đang có hành vi dùng chiếc búa đóng đinh đánh anh H, chị T1, hậu quả T bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 7%. Tuy nhiên, do thương tích nhẹ nên Trương Văn T đã có đơn không yêu cầu khởi tố và yêu cầu gì về dân sự đối với hành vi của Nguyễn Văn H và Trương Thị T1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015;

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Trương Văn T và người bị hại số tiền 14.500.000đ, số tiền trên bị cáo đã bồi thường nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc búa đóng đinh có chiều dài 35 cm, một đầu búa đóng đinh bằng kim loại hình trụ vuông kích thước (3x3)cm, một đầu búa hình dẹt bằng kim loại dùng để nhổ đinh và cán búa bằng gỗ, đã bị gãy rời phần cán búa và đầu búa cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 4, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt Trương Văn T 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Hiệp, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa đóng đinh có đặc điểm: chiều dài 35 cm, một đầu búa đóng đinh bằng kim loại hình trụ vuông kích thước (3x3)cm, một đầu búa hình dẹt bằng kim loại dùng để nhổ đinh và cán búa bằng gỗ, đã bị gãy rời phần cán búa và đầu búa.

(Tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra – Công an huyện Cư Mgar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CưMgar ngày 30/11/2020)

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- CA huyện; VKS huyện CưM'gar;
- T.H.A Dân sự; T.H.A Hình sự ;
- UBND xã Q, huyện CưMgar;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Diệu